



Kính gửi: Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam

Phúc đáp công văn số 2248/PTM-HVĐT về “*Hội nghị đối thoại với Bộ Tài chính về các cải cách TTHC trong lĩnh vực thuế và hải quan*”, Hiệp hội CB & XK Thủy sản Việt Nam (VASEP) đã tổng hợp ý kiến hội viên và trên cơ sở thực tiễn hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp (DN) đang còn gặp nhiều khó khăn do những thủ tục hành chính (TTHC) trong lĩnh vực thuế và hải quan đang được áp dụng, Hiệp hội VASEP tổng hợp được những ý kiến như sau:

Ngày 10/9/2013, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 128/2013/TT-BTC (TT128) thay thế Thông tư 194/2010 của Bộ Tài chính, có hiệu lực từ **1/11/2013**. Trong đó đã tiếp thu và sửa đổi nhiều vấn đề theo kiến nghị DN:

- *Áp dụng quản lý rủi ro: Hoàn thuế trước, kiểm tra sau.*
- *Định mức: Bỏ quy định thông báo định mức tiêu hao, chỉ thông báo định mức nguyên liệu chính và được điều chỉnh định mức trước, cùng thời điểm hoặc sau khi XK.*
- *Thanh khoản: Bỏ quy định tờ khai nhập khẩu trước, tờ khai xuất khẩu trước phải thanh khoản trước. Hồ sơ nào đủ ĐK thì thanh khoản trước.*
- *Thời hạn nộp Hồ sơ hoàn thuế: Không bị giới hạn về thời hạn nộp HS hoàn thuế (trường hợp đã nộp đủ các loại thuế). Tăng thời hạn nộp HS từ 45 lên 60 ngày đối với các trường hợp khác (chưa nộp đủ các loại thuế, cả trường hợp có mức thuế NK, XK 0%).*
- *Nới rộng 1 số trường hợp: Đối với trường hợp XK ngoài thời hạn quy định là do phía khách hàng nước ngoài, thì Không tính và không phải nộp tiền chậm nộp thuế...*

Tuy nhiên, còn một số vướng mắc, khó khăn:

1) Điều 27, TT128: Đưa hàng về bảo quản:

Tại điểm b) Khoản 2 Điều 27, hàng hóa phải kiểm tra ATTP, kiểm tra chất lượng chỉ được phép đưa hàng về bảo quản tại các địa điểm sau: Cửa khẩu nơi hàng hóa nhập khẩu; Cảng nội địa (ICD); kho ngoại quan hoặc địa điểm kiểm tra tập trung hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Địa điểm kiểm tra theo đề nghị bằng văn bản của cơ quan kiểm tra chuyên ngành về các cơ sở kiểm tra của cơ quan chuyên ngành.

Khó khăn:

- Làm phát sinh thủ tục hành chính: 1) Văn bản đề nghị của Cơ quan kiểm tra chuyên ngành cho phép người khai hải quan được vận chuyển về địa điểm kiểm tra của cơ quan chuyên ngành, trong khi trên Mẫu đăng ký kiểm dịch, kiểm tra ATTP và kiểm tra chất lượng đã có mục xác nhận về địa điểm thực hiện kiểm dịch của cơ quan kiểm tra chuyên ngành; 2) Đối

với lô hàng hóa phải thực hiện kiểm tra chuyên ngành: khi mở niêm phong phải có sự giám sát của Hải quan và cơ quan chuyên ngành (2 cơ quan giám sát), trước đây chỉ có cơ quan hải quan, gây khó khăn cho DN phải mời đủ 2 cơ quan mới mở được niêm phong, thiếu một cơ quan là không mở được.

- Gây khó khăn về địa điểm kiểm tra chuyên ngành:

- + Hiện nay, các cơ quan kiểm tra chuyên ngành không có địa điểm kiểm tra tập trung, chưa có sự chuẩn bị về phương tiện kiểm tra và hệ thống kho bãi để lưu trữ hàng hóa nên không thể cho phép DN đưa hàng về địa điểm tập trung để thực hiện kiểm tra chuyên ngành mà phải thực hiện kiểm tra ngay tại cảng. Việc này đã gây ách tắc tại cảng trong thời gian dài và làm phát sinh chi phí lưu kho bãi cho DN trong thời gian chờ đợi kết quả kiểm tra chuyên ngành.
- + Khó khăn trong trường hợp nhập khẩu hàng hóa dạng hàng rời (CFS) do: Nếu hàng hóa được lưu giữ ở cảng NK sẽ gây khó khăn trong việc không có hàng để cơ quan chuyên ngành kiểm tra, DN phải làm thủ tục nhận hàng tại cảng (cảng vụ đã xuất kho và giao hàng cho Công ty), sau khi cơ quan kiểm tra chuyên ngành kiểm tra và lấy mẫu xong, Công ty không thể gửi hàng lại kho. Mặt khác, đối với những tờ khai bị luồng đỏ được mở tại các chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu thì việc thực hiện kiểm tra chuyên ngành (tại cảng NK) và kiểm tra thực tế hàng hóa (tại chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu) sẽ gặp nhiều trở ngại và lúng túng.
- + Với thời gian chờ kết quả kiểm tra chuyên ngành từ 5 – 15 ngày tùy từng lô hàng, DN đã phải trả tiền chi phí lưu cont rất lớn: 300.000đ/ngày lưu cont đối với hàng khô (chi phí 10 ngày lên tới 3 triệu/cont khô) và 3.000.000đồng/cont đối với hàng đông lạnh (chi phí 10 ngày lên tới 30.000.000 đồng/cont lạnh). Với chi phí phát sinh lớn như thế này sẽ ảnh hưởng rất lớn tới hiệu quả kinh doanh của DN do làm tăng giá thành sản phẩm, giảm năng lực cạnh tranh của DN.
- + Thực tế hiện nay, cơ quan hải quan đã áp dụng phương pháp quản lý rủi ro dựa trên phân luồng DN để quản lý và trong thời gian qua cũng đã đạt được nhiều kết quả tốt, thể hiện ở việc Bộ Tài chính đưa vào sửa đổi nhiều quy định trong Thông tư 194/2010 và ban hành TT 128 thay thế trong đó có nhiều quy định thông thoáng và phù hợp hơn với điều kiện thực tế hơn so với trước đây. Nhưng tại Điều 27 lại quy định chặt hơn so với trước đây, đang gây khó khăn cho các DN, đặc biệt là các DN NK thủy sản và các nguyên phụ liệu để gia công hoặc SXKK, trong khi các DN thủy sản đang thực hiện rất tốt những quy định của pháp luật hiện nay về hải quan và thuế và vẫn được đưa hàng về kho bảo quản dưới sự giám sát của cơ quan hải quan và được cơ quan chuyên ngành chấp thuận được đưa về kho DN để bảo quản, chờ kết quả kiểm thông quan lô hàng (kho DN đã được cơ quan kiểm tra chuyên ngành kiểm tra, đánh giá, chấp thuận được xác nhận trên giấy Đăng ký kiểm dịch hoặc Giấy đăng ký kiểm tra

chất lượng ATTP). Mặt khác, đối với nguyên liệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, vật liệu bao gói (nói chung) dùng trong chế biến thực phẩm thủy sản, theo quy định của Bộ Y tế, DN phải công bố hợp quy và công bố phù hợp quy định ATTP (theo quy định tại Thông tư 19/2012/TT-BYT ngày 9/11/2012 của Bộ Y tế) trước khi NK hàng hóa.

→ **Kiến nghị:** -Thực hiện theo đề xuất của Bộ NN & PTNT tại CV số 3928/BNN-TY ngày 12/11/2012 gửi Bộ Tài chính đề nghị cho phép các DN được đưa hàng sản phẩm thủy sản đông lạnh nhập khẩu về kho bảo quản của DN để thực hiện việc kiểm dịch, kiểm tra ATTP theo quy định hiện hành. Đối với tờ khai HQ được phân luồng vàng và luồng xanh, đề nghị không yêu cầu DN phải đi xin xác nhận đồng ý cho mở seal để kiểm dịch của HQ nơi mở TK.

2) **Khó khăn trong việc xác định trị giá HQ đối với hàng hóa XK, NK: quy định tại Danh mục rủi ro hàng hóa XK, NK của TCHQ**

Tại danh mục rủi ro hàng hóa XK, NK (ban hành theo cv số 3286/TCHQ-TXNK) ngày 14/6/2013 của TCHQ) chỉ quy định 1 giá cứng cho 1 mặt hàng, nhưng trên thực tế cùng một loại sản phẩm nhập khẩu nhưng size cỡ khác nhau, màu vụ khác nhau, nguồn cung khác nhau thì giá khác nhau. Khi DN khai theo giá mua, HQ không chấp thuận, gây khó khăn cho DN

⇒ **Kiến nghị:** Bộ Tài chính & TCHQ xem xét và điều chỉnh giá các mặt hàng thủy sản có độ dao động, phù hợp thực tế, không quy định cứng nhắc như hiện hành.

3) **Khó khăn tại điểm c, Điều 5, TT218 BTC :**

• **Đối với hàng trả về :**

Tại các cửa khẩu Tp. Hồ Chí Minh như: Hải quan Khu vực 1 Cát Lái, Hải quan khu vực 3 ... đều bị Hải quan cửa khẩu chuyển luồng, từ luồng xanh sang luồng đỏ để kiểm hóa. Lý do: 1) Hải quan không kiểm hóa thì không có cơ sở làm thủ tục thanh khoản, 2) Khai báo trên V4, công ty thường phải làm bảo lãnh ngân hàng, nhưng vẫn bị đưa lên mạng không ân hạn vì thời gian tiếp nhận bộ hồ sơ thanh khoản là 40 ngày.

Hiện nay trên hệ thống V5 đối với hàng trả về tại các hải quan cửa khẩu Tp. HCM, Doanh nghiệp làm bảo lãnh ngân hàng khi nhập vào hệ thống V5 bị mắc lỗi, do đó hàng trả về đều phải đóng thuế nhập khẩu và thuế GTGT trước khi thông quan, có những lô hàng tiền nộp thuế là 2 tỷ đồng. Hiện nay việc đóng thuế VAT thực hiện theo Thông tư 129/2013/TT-BTC, Thông tư sửa đổi bổ sung 119/2014/TT-BTC hàng trả về ngành thủy sản không phải nộp VAT.

Sau thủ tục kiểm hóa, DN trình hồ sơ đề nghị hoàn thuế, thời gian hoàn 10-15 ngày. Nếu có trình hồ sơ thanh khoản tại thời điểm làm thủ tục hàng nhập về Hải quan cũng không giải quyết ngay tại thời điểm, có giấy hẹn thời gian 40 ngày.

Đây là vấn đề chung tại các cửa khẩu Tp.HCM, các DN đều rất bức xúc nhưng không có cách giải quyết, không loại trừ là các DN ưu tiên. Trong khi, một số Hải quan ở các địa phương khác, ví dụ Hải quan Hòa Trung Cà Mau không vướng vấn đề này, HQ giải

quyết đúng theo thông tư hướng dẫn, kiểm tra hồ sơ xuất đi bị trả về đúng theo khai báo, Doanh nghiệp làm hồ sơ không thu, trình ngay tại thời điểm khai báo hải quan, luồng xanh miễn kiểm hàng.

⇒ **Kiến nghị:** Giải quyết dứt điểm việc xử lý với hàng trả về theo qui định đó là: Khi thông quan, được phân luồng xanh miễn kiểm tra hàng hóa; Miễn nộp thuế nhập khẩu theo điểm c điều 55 TT 128; miễn nộp thuế GTGT theo công văn 7062/BTC-TCT ngày 29/05/2014. Nộp bộ hồ sơ thanh khoản ngay tại thời điểm khai báo hàng trả về, ra quyết định hoàn thuế, không thu trước, kiểm tra sau theo TT 86/2013/TT- BTC tại các Chi cục hải quan cửa khẩu Tp. Hồ Chí Minh.

- **Đối với hàng nhập khẩu :**

Mất thời gian chờ đợi nhiều ở khâu chờ kết quả của các cơ quan chức năng, cụ thể như sau :

- Hàng nhập khẩu nằm tại cảng chờ: kết quả của cơ quan kiểm dịch thú y (2-3 ngày) , kiểm dịch thực vật, kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm của Trung tâm III (7-10 ngày) mới được thông quan. Đây là khó khăn gia tăng của DN, hàng nhập khẩu là những mặt hàng nhập thường xuyên mà cont nào cũng phải kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm, trước đây Hải quan cho nhận hàng trước, chờ kết quả kiểm trong thời gian 30 ngày, như vậy DN lấy hàng ngay, đỡ tốn phần chi phí phát sinh nằm chờ. Hiện nay đã thay đổi, do vậy Tiền phí lưu cont lưu bãi phát sinh ngày càng nhiều, bên cạnh đó nhiều loại phí mà hãng tàu qui định bất hợp lý như : Phí dịch vụ container (THC), phí mất cân đối container (CIC/CIS), phí tắc nghẽn cảng (PSC), phí vệ sinh container, phí sửa chữa vỏ container, phí thủ tục, lưu bãi, phí cầu đường, phí hóa đơn... Các loại phụ phí này tăng theo thời gian, hiện đã tăng từ 20-30% so với năm 2013.

→ **Kiến nghị:** Cho DN kéo hàng về kho bảo quản của DN trong thời gian chờ KQ kiểm tra chuyên ngành

- **Lỗi mạng:** nhiều khi do lỗi mạng , lỗi do lãnh đạo duyệt tờ khai, lỗi mạng nơi Hải quan nhận hàng...mạng HQ giám sát không nhìn thấy tờ khai của DN hay một chi tiết nhỏ là số cont, số seal (mặc dù trên hệ thống DN có khai báo), lúc này DN thật sự gặp nhiều khó khăn, điện liên hệ nhiều nơi để xin giải quyết, mặc dù tờ khai đã có chữ ký sống của cán bộ hải quan, của lãnh đạo hải quan nơi mở tờ khai, nhưng vẫn không giải quyết , hàng phải nằm chờ 2-3 ngày

⇒ **Kiến nghị:** Có giải pháp kịp thời khi mạng không nhìn thấy tờ khai của DN ở một chi cục nào đó, khi DN xuất trình tờ khai có đóng mộc, chữ ký sống của cán bộ, lãnh đạo nơi DN mở tờ khai.

- **Đối với hàng xuất khẩu :**

Vướng mắc phần mềm V5: Không điều chỉnh được lượng hàng rút, do đóng cont.

Lý do: Trên V5 chỉ điều chỉnh việc liên quan đến thuế, nhưng hàng xuất khẩu thì thuế = 0%. Nguyên nhân rút kiện là do rách bao bì ... dẫn đến trọng lượng và trị giá thay đổi. Đây là tình trạng dẫn đến nhiều tờ khai xuất khẩu bị hủy. Theo qui định, DN điều chỉnh

trên hồ sơ giấy, nhưng phần mềm giữa DN và Hải quan không truyền số liệu điều chỉnh, thì thanh khoản số liệu sẽ thay đổi không phù hợp lượng hàng thực xuất, do đó tờ khai bị rút hàng, phải hủy khai báo lại.

⇒ Kiến nghị: Bổ sung phần mềm trên V5: Cho phép được điều chỉnh trọng lượng và trị giá hàng

4) Thanh khoản trên hệ thống VNACCS còn nhiều vấn đề bất cập:

- Chạy số liệu thanh khoản khi có lượng thành phẩm nhỏ trong nước không được.
- Khi truyền định mức thì sau dấu phẩy là 4 con nhưng chạy thanh khoản trừ lùi hệ thống lấy đến 9-10 con số lẻ đằng sau nên phần trừ lùi không khớp, chênh lệch tăng 0.1 hệ thống trả về không cho thanh khoản.

5) Với DN AEO:

- Đề nghị phát triển công nhận lẫn nhau về Doanh nghiệp AEO tại các nước đang giao dịch, phát triển nhiều với Việt nam là : Nhật Bản, Mỹ ...
- Có biểu mẫu hướng dẫn cụ thể khi doanh nghiệp làm báo cáo thanh khoản theo khoản 3 điều 18, khoản 1 điều 21 thông tư 86 (DN có phần mềm quản lý hàng SXK, tái xuất trừ lùi).

Hiệp hội báo cáo và đề nghị VCCI chuyển tới Bộ Tài chính để phục vụ cho buổi đối thoại với Lãnh đạo Bộ nhằm xem xét tháo gỡ vướng mắc các TTHC liên quan.

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch & các PCT Hiệp hội;
- VPĐD HH tại Hà Nội;
- Lưu VP Hiệp hội.

**TUQ. CHỦ TỊCH HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ
XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM
TỔNG THỦ KÝ HIỆP HỘI**



Trương Đình Hòa